

Q, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hữu Thanh**.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Cúc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số 35/2024/ TLST-DS ngày 14/3/2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 03/4/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Bà **Đỗ Thị T**, sinh năm 1953;

- ***Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1985;

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh **Nguyễn Việt A**, sinh năm 1974;

2. Anh **Nguyễn Đức D**, sinh năm 1979;

3. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976;

4. Anh **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1982;

Đều có HKTT và nơi ở: Xóm 9, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; Bà T có mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có wn xin vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Trong đơn yêu cầu ngày 10/7/2023 và trong quá trình giải quyết Việc dân sự bà **Đỗ Thị T** trình bày:

Tôi là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị P. Gia đình tôi không có ai mắc bệnh tâm thần. Từ khi tôi sinh chị P, chị P có biểu hiện không bình thường về thể chất và tinh thần đều phát triển chậm hơn so với trẻ cùng lứa tuổi. Chị P không có khả năng giao tiếp xã hội, thần kinh không tỉnh táo, thường xuyên bị lạc không nhớ đường về. Thời gian gần đây, con tôi thường bị trầm cảm, u uất, không nói năng được, ăn uống bất thường, thần kinh hoảng loạn, không nhận biết được người thân, bố mẹ, không làm chủ được hành vi của mình. Ở nhà chị P thường có hành vi đập phá đồ đạc, tự xé quần áo, có lúc kích động sẽ đánh người xung quanh, nói ú ớ một vài từ không có nghĩa, không có khả năng giao tiếp xã hội nên từ nhỏ chị P đã không đi học được, không làm được việc gì, mọi ăn uống sinh hoạt cá nhân hàng ngày đều do tôi chăm sóc. UBND xã N đã cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho con tôi thuộc dạng khuyết tật thần kinh - tâm thần, mức độ đặc biệt nặng. Ngày 10/7/2023 gia đình cho chị P đi khám tại Bệnh viện đa khoa huyện Q, bệnh viện kết luận chị P chậm phát triển về trí tuệ, sức khỏe loại 5.

Do kinh tế khó khăn nên gia đình tôi muốn bán đất của gia đình để lấy tiền chăm lo cuộc sống nhưng nguồn gốc đất là của chồng tôi Nguyễn Văn Tọa, sinh năm 1946; đến năm 2014 bị bệnh nên chồng tôi đã qua đời. Vì vậy giờ gia đình tôi muốn bán thửa đất trên thì phải có chữ ký của chị P (là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Tọa). Tuy nhiên chị P bị bệnh thần kinh tâm thần, UBND xã N đã cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho con tôi thuộc dạng khuyết tật thần kinh - tâm thần, mức độ đặc biệt nặng với số tiền được hưởng trợ cấp là 1.624.000 đồng/tháng (do tôi làm mất Giấy xác nhận khuyết tật của chị P từ năm 2013 nên đến ngày 06/11/2023 UBND xã N đã cấp lại giấy mới). Vì vậy khi tôi thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì cán bộ tư pháp xã hướng dẫn tôi làm đơn lên Tòa án nhân dân huyện Q tuyên bố chị P bị mất năng lực hành vi dân sự và xác định tôi là người giám hộ cho chị P thì tôi mới có thể bán đất cho người khác được.

Theo hướng dẫn của Tòa án, tôi đã làm Đơn đề nghị trưng cầu giám định pháp y tâm thần. Ngày 11/12/2023 Tòa án nhân dân huyện Q đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 07/2023/QĐ-TCGD yêu cầu Viện Pháp y tâm thần Trung Ương giám định con tôi là Nguyễn Thị P có mất năng lực hành vi dân sự hay không? Đến ngày 27/3/2023 Viện pháp y Tâm thần Trung ương có kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 68/KLGD, kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị P bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng tật chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi theo dõi hoặc điều trị. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72.1. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Do con tôi không còn minh mẫn, không thể nhận thức và làm chủ hành vi và không đủ khả năng và điều kiện xác lập các giao dịch dân sự nên tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Q giải quyết các yêu cầu sau:

1. Tuyên bố chị Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/5/1985; Căn cước công dân số: 00118504 0916 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2021; HKTT và nơi ở: Xóm 9, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Xác định tôi là Đỗ Thị T (mẹ đẻ chị P) là người giám hộ đương nhiên cho chị P trong tất cả các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật.

3. Xác định anh Nguyễn Việt A (anh trai ruột của chị P) là người giám sát việc giám hộ.

** Theo bản tự khai ngày 12/4/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Việt A, Nguyễn Thị H, Nguyễn Đức D và Nguyễn Đức C cùng trình bày: Thống nhất với trình bày của bà T và cùng yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị P bị mất năng lực hành vi dân sự và công nhận bà Đỗ Thị T là người giám hộ cho chị P; anh Nguyễn Việt A là người giám sát việc giám hộ của bà T đối với chị P.*

** Tại phiên họp,*

- Người yêu cầu bà Đỗ Thị T giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị P mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà T là người giám hộ đối với chị P, anh Việt A là người giám sát việc giám hộ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và có văn bản đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị P mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà T là người giám hộ đối với chị P, anh Việt A là người giám sát việc giám hộ.

- Đại diện Viện kiểm sát công bố bài phát biểu:

Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Thẩm phán và thư ký từ khi thụ lý việc dân sự đến thời điểm mở phiên họp đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự và đương sự tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc dân sự vắng mặt tại phiên họp nhưng họ đã có đơn xin vắng mặt và đã có Biên bản họp gia đình cử người giám hộ và giám sát giám hộ nên việc Tòa án mở phiên họp vắng mặt họ là có căn cứ theo Điều 374 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 68/KLGĐ ngày 27/3/2024 của Viện Pháp Y tâm thần Trung ương thì yêu cầu của bà T là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 22, 57, 58, 59 Bộ luật dân sự, Điều 374; Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị T về việc yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị P là người mất năng lực hành vi dân sự; Xác định bà Đỗ Thị T là người giám hộ đối với chị P và anh Nguyễn Việt A là người giám sát việc giám hộ của bà T đối với chị P.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà T không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ Giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 20/8/1985 thì bà Đỗ Thị T là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị P. Vì vậy, bà T có quyền làm đơn yêu cầu tuyên bố chị P mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Theo đơn yêu cầu của bà T, Tòa án xác định đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do chị Nguyễn Thị P có địa chỉ cư trú tại xóm 9, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Q thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung việc dân sự:

[2.1] Đối với yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị P mất năng lực hành vi dân sự:

Căn cứ vào Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 68/KLGD ngày 27/3/2024 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương xác định: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị P bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng tât chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi theo dõi hoặc điều trị. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72.1. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.*

Căn cứ Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”.*

Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị T về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị P mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 376, Điều 378, Điều 379 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.2] Đối với yêu cầu cử người giám hộ:

Căn cứ lời trình bày của các đương sự, biên bản họp gia đình ngày 09/4/2024 và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp thì thấy: Chị P là người trên 18 tuổi bị mất năng lực hành vi dân sự, chưa có chồng con. Bố đẻ chị P đã chết. Bà T là mẹ đẻ của chị P đồng thời là người yêu cầu Tòa án xác định bà là người giám hộ cho chị P trong các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật. Còn những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ việc đều thống nhất cử bà T là người giám hộ cho chị P.

Theo khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“Trường hợp người thành niên mất năng lực hành vi dân sự chưa có vợ, chồng, con hoặc có mà vợ, chồng, con đều không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì cha, mẹ là người giám hộ”*.

Như vậy, bà T là người có đủ điều kiện để là người giám hộ đương nhiên cho chị P theo quy định tại Khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự và bà T được thực hiện quyền giám hộ theo Điều 58, 59 Bộ luật dân sự nên Tòa án chấp nhận yêu cầu là người giám hộ cho chị P của bà T.

[2.3] Đối với việc cử người giám sát việc giám hộ:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về giám sát việc giám hộ thì: *“Người giám sát việc giám hộ phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ nếu là cá nhân, có điều kiện cần thiết để thực hiện việc giám sát.”*

Xét thấy anh Việt A là người có đủ năng lực hành vi dân sự, có đủ điều kiện cần thiết để thực hiện việc giám sát. Anh Việt A là anh trai của chị P, gia đình cũng đã họp và thống nhất để anh Việt A là người giám hộ cho chị P theo biên bản họp gia đình ngày 09/4/2024 nên việc cử anh Việt A là người giám sát giám hộ sẽ bảo vệ quyền lợi của các bên là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Từ phân tích trên xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà T là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí nên miễn lệ phí việc dân sự cho bà T.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 367 - 372, Điều 374; Điều 376 - 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 22, Điều 46, 47, 48, 49, 51, 53, 54, 57, 58, 59, 136 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 10/7/2023 của bà Đỗ Thị T.

- **Tuyên bố chị Nguyễn Thị P**, sinh ngày 01/5/1985; Căn cước công dân số: 00118504 0916 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2021; HKTT và nơi ở: Xóm 9, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- **Công nhận việc cử bà Đỗ Thị T**, sinh năm 1953 (mẹ đẻ của chị P); Căn cước công dân số: 001153005650 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 01/5/2021; HKTT và nơi ở: Xóm 9, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội là người giám hộ đối với chị Nguyễn Thị P.

- **Công nhận việc cử anh Nguyễn Việt A**, sinh năm 1973 (anh trai của chị P); Căn cước công dân số: 001704034680 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021; HKTT và nơi ở: Xóm 9, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội là người giám sát việc giám hộ. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ, người giám sát giám hộ được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị T là người cao tuổi nên miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho bà.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp hoặc nhận được Quyết định hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội.
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hữu Thanh